

Hướng dẫn cài đặt cơ bản biến tần FUJI- MEGA G1S

Để vào thông số ấn phím PRG/RESET rồi ấn tăng giảm để chọn F/E/P...

Sau khi chọn ấn phím FUNC/DATA để vào các thông số ví dụ như F01,F02 hoặc E01,E02...

Sau khi chọn được thông số muốn cài đặt ấn phím FUNC/DATA tiếp đó ấn tăng giảm để hiệu chỉnh .

Cuối cùng ấn FUNC/DATA để lưu và chuyển qua cài đặt thông số tiếp theo.

Muốn quay lại ấn phím PRG/RESET .

Sau đây là các thông số cơ bản :

1. F01: Cài đặt phương thức điều khiển tần số cho biến tần :
 - Chọn 0: Sử dụng bàn phím để điều chỉnh tần số.
 - Chọn 1: Sử dụng điện áp (thường dùng là chiết áp) để điều chỉnh tần số. (khi dùng chân 12)
 - Chọn 2: Sử dụng dòng điện (thường dùng 4-20ma đưa từ cảm biến áp suất hoặc PLC...) để điều chỉnh tần số (khi dùng chân C1)
 - Chọn 3: Sử dụng cả điện áp và dòng điện để điều chỉnh tần số.
 - Chọn 5: Sử dụng điện áp (thường dùng là chiết áp) để điều chỉnh tần số(khi dùng chân V2)
 - Chọn 7: Dùng nút ấn để tăng / giảm tần số .
 - Chọn 8: Sử dụng bàn phím để điều chỉnh tần số (với kiểm soát ...)
 - Chọn 10: Theo mô hình hoạt động
 - Chọn 11: Theo thẻ giao diện đầu vào kỹ thuật số
 - Chọn 12: Theo xung đầu vào.
2. F02: Cài đặt phương thức để chạy / dừng động cơ:
 - Chọn 0: Chạy dừng động cơ bằng phím RUN/ STOP trên biến tần (chọn chạy thuận hay nghịch bằng các thiết bị ngoài)
 - Chọn 1: Chạy dừng động cơ bằng các thiết bị bên ngoài (ví dụ: chuyển mạch , nút ấn , tiếp điểm trên PLC đưa về)
 - Chọn 2: Chạy dừng động cơ bằng phím RUN/STOP trên biến tần (động cơ chỉ một chiều thuận)
 - Chọn 3: Chạy dừng động cơ bằng phím RUN/STOP trên biến tần (động cơ chỉ chạy một chiều nghịch)
3. F03: Cài đặt tần số cao nhất : cài từ 25-500Hz
4. F04: Cài đặt tần số cơ bản : cài từ 25-500Hz
5. F05: Cài đặt điện áp ở tần số cơ bản .
6. F07: Cài đặt thời gian tăng tốc
7. F08: Cài đặt thời gian giảm tốc
8. F09: Bù mô men
9. F15 và F16: Giới hạn tần số (cao nhất và thấp nhất) thông số này dùng khi cài đặt tần số theo tín hiệu analog (dòng hoặc điện áp)
10. F26: Tần số sóng mang: Cài đặt khi động cơ nóng hoặc kêu to.
11. F43: Hạn Chế dòng
 - Chọn 0: Không hạn chế
 - Chọn 1: Kích hoạt lúc tốc độ không đổi (vô hiệu trong thời gian tăng giảm tốc
 - Chọn 2: Kích hoạt Lúc tăng tốc và lúc tốc độ ổn định (trừ lúc giảm tốc)
12. F44: Mức giới hạn
 - Cài đặt từ 20% đến 200% (dòng định mức đầu ra được hiểu là 100%)

13. E01 , E02 , E03, E04, E05,: Cài đặt chức năng cho các chân X1,X2,X3,X4,X5:
- Chọn 0: Cài đặt làm chân để chạy tần số cố định SS1
 - Chọn 1: Cài đặt làm chân để chạy tần số cố định SS2
 - Chọn 2: Cài đặt làm chân để chạy tần số cố định SS4
 - Chọn 3: Cài đặt làm chân để chạy tần số cố định SS8
 -
14. E20, E21,E22,E23,E24: Cài đặt chức năng cho các chân Y1, Y2, Y3,Y4,Y5A/C
15. E27: Cài đặt chức năng cho cặp tiếp điểm 30A/B/C. (tiếp điểm sẽ đóng mở lúc nào)
- Chọn 0: khi biên tần chạy (thường dùng)
16. C05 đến C19: Cài đặt Tần số cố định từ SS1 đến SS15
17. P01: Cài số cấp cực của động cơ.
18. P02: Cài đặt công suất động cơ.
19. P03: Cài đặt dòng của động cơ.
20. P04: Tự động nhận diện động cơ
21. P99: Cài đặt loại động cơ
22. H03: Khởi tạo dữ liệu (thường dùng để reset lại thông số cài đặt của biến tần)
- Chọn 0: Khởi tạo bằng thủ công (Tự cài đặt lại biến tần)
 - Chọn 1: Khởi tạo lại tất cả cài đặt về giá trị của nhà sản xuất.
 - Chọn 2: Khởi tạo lại cài đặt động cơ 1
 - Chọn 3: Khởi tạo lại cài đặt động cơ 2
 - Chọn 11: Hạn chế khởi tạo (khởi tạo không bao gồm các mã chức năng cài đặt truyền thông)
 - Chọn 12: Hạn chế khởi tạo (khởi tạo các giá trị tùy biến logic)
23. H98: Cài đặt chế độ bảo vệ :

Bit	Chức năng bảo vệ	Data=0	Data=1	Mặc định
0	Giảm tần số sóng mang	Không	Có	1
1	Bảo vệ mất pha đầu vào	Tiếp tục chạy	Cảnh báo	1
2	Bảo vệ mất pha đầu ra	Tiếp tục chạy	Cảnh báo	0
3	Chọn tiêu chí tuổi thọ cho tụ điện trên mạch chính	Theo mặc định của nhà máy	Do người dùng cài đặt	0
4	Tiêu chí tuổi thọ cho tụ điện trên mạch chính	Không	Có	1
5	Phát hiện quạt DC bị lỗi (45kw trở lên với điện áp 3P 220V) 75kw trở lên với điện áp 3P 380V)	Cảnh báo	Tiếp tục chạy	0
6	Phát hiện bộ hãm lỗi (22kw trở xuống)	Tiếp tục chạy	Cảnh báo	1
7	Chuyển đổi IP20 và IP40(22kw trở xuống)	IP20	IP40	0

Cách tính : $\text{bit7} \times 2^7 + \text{bit6} \times 2^6 + \text{bit5} \times 2^5 + \text{bit4} \times 2^4 + \text{bit3} \times 2^3 + \text{bit2} \times 2^2 + \text{bit1} \times 2^1 + \text{bit0} \times 2^0$
 $= \text{bit7} \times 128 + \text{bit6} \times 64 + \text{bit5} \times 32 + \text{bit4} \times 16 + \text{bit3} \times 8 + \text{bit2} \times 4 + \text{bit1} \times 2 + \text{bit0} \times 1$

Ví dụ theo mặc định $= 0 \times 128 + 1 \times 64 + 0 \times 32 + 1 \times 16 + 0 \times 8 + 0 \times 4 + 1 \times 2 + 1 \times 1 = 83$